

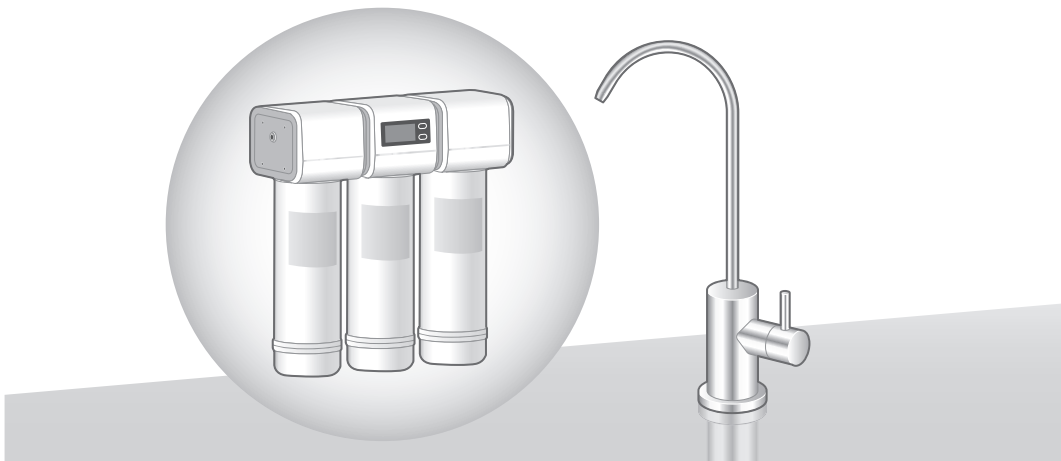
Hướng dẫn sử dụng

Đi kèm Hướng dẫn lắp đặt

Máy lọc nước

Sử dụng trong gia đình

Model: **TK-CB430**



Cảm ơn Quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng sản phẩm này, và cất giữ để tham khảo sau này.
- Đọc kỹ phần “Hướng dẫn an toàn” (T.3 – T.5) trong tài liệu này trước khi sử dụng.
- Cần xuất trình phiếu bảo hành và hóa đơn mua hàng khi thực hiện bảo hành miễn phí, nếu không công ty hoặc Trung tâm bảo hành có quyền từ chối bảo hành miễn phí.
- Lưu ý rằng nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm nếu hỏng hóc, tai nạn xảy ra do không biết cách sử dụng, lắp đặt hoặc vận hành sai hướng dẫn.

Nội dung

Hướng dẫn an toàn	3
Lưu ý vận hành	6
Tên và chức năng của các bộ phận.....	7
Các bước tiến hành trước khi sử dụng.....	8
Lắp đặt 1 Kiểm tra cài đặt và phụ kiện của máy lọc nước.....	8
Lắp đặt 2 Kiểm tra sau khi lắp đặt.....	9
Lắp đặt 3 Kiểm tra van nối nhanh	9
Sử dụng máy lọc nước.....	10
Điều chỉnh áp lực nước.....	10
Bảo dưỡng	11
Thay thế pin.....	12
Thay thế lõi lọc	14
Xả nước.....	20
Khi bị mất nước.....	21
Không sử dụng máy trong thời gian dài	21
Hỏi & Đáp	22
Khắc phục sự cố.....	23
Phụ kiện tùy chọn.....	25
Thông số kỹ thuật.....	26

Hướng dẫn an toàn

Phải tuân thủ theo các chỉ dẫn sau

Luôn tuân thủ các chỉ dẫn sau để tránh gây tai nạn hoặc thương tích cho người sử dụng hoặc hư hỏng tài sản.

■ Phần dưới đây giải thích mức độ nguy hiểm và thiệt hại gây ra do sử dụng không đúng cách.



CẢNH BÁO

Cảnh báo có thể xảy ra thương tích nặng hoặc tử vong.



THẬN TRỌNG

Nguy cơ gây thương tích hoặc thiệt hại tài sản.

■ Biểu tượng dưới đây được phân loại và có ý nghĩa như sau. (Dưới đây là các ví dụ về biểu tượng)



Biểu tượng cấm.



Biểu tượng phải tuân theo hướng dẫn.



CẢNH BÁO

Nguồn nước



● Chỉ sử dụng nước (như nước máy) được phép dùng trong sinh hoạt.

(Nếu không sẽ gây ra một số vấn đề về sức khỏe)

- Máy lọc nước này không thể loại bỏ các chất độc hại không được liệt kê ở T.26 của sách hướng dẫn sử dụng hoặc không thể khử trùng nước.



THẬN TRỌNG

Pin



● Không xả thải pin vào lửa, hoặc ngắn mạch hoặc tháo rời pin.

(Làm như vậy có thể gây bỏng hoặc thương tích)



● Luôn tuân thủ các cảnh báo trên pin.

● Không sử dụng pin có thể sạc lại thay cho pin khô.

● Kiểm tra cực \oplus và \ominus của pin, lắp đúng cực.

● Tháo pin đã cạn kiệt càng sớm càng tốt.

● Sử dụng pin trong thời gian khuyến nghị tiêu chuẩn.

(Nếu không làm vậy có thể gây ra thương tích hoặc tai nạn do phát nhiệt pin, vỡ hoặc rò rỉ chất lỏng)

Không tháo rời



● Không tháo rời, sửa chữa hoặc điều chỉnh thiết bị.

(Làm vậy có thể gây rò rỉ nước hoặc lỗi)

→ Vui lòng liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic để kiểm tra hoặc bảo dưỡng.

⚠ THẬN TRỌNG

Phụ kiện



- **Không dùng lực quá mạnh tác động lên van nối nhanh.**
(Làm vậy có thể gây rò rỉ nước do lỏng phần nối ống)

- **Không được chặn đầu vòi hoặc bẻ cong, xoắn, dát phẳng, kéo hoặc kẹp ống PE.**

(Nếu làm vậy có thể sẽ dẫn đến rò rỉ nước, nước không chảy ra được hoặc làm phát sinh sự cố)

- **Không nối các thiết bị khác (như ống) vào vòi chuyên dụng máy lọc nước.**

(Nếu làm vậy có thể gây rò rỉ nước hoặc lỗi do áp lực nước bất thường trên thân máy)



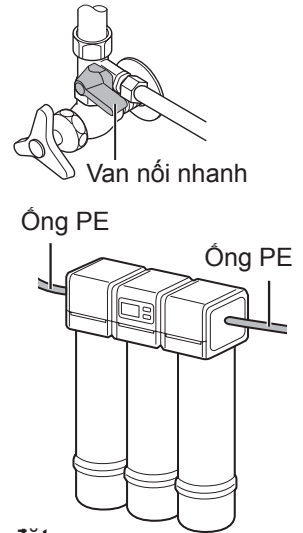
- **Phải sử dụng vòi chuyên dụng cho thân máy và phụ kiện lắp đặt.**

(Không làm vậy có thể gây rò rỉ nước)

- Không sử dụng thân máy và vòi chuyên dụng khi không có phụ kiện lắp đặt.
- Không sử dụng lại ống cũ.

- **Vui lòng liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic để kiểm tra và tháo máy lọc nước.**

(Lắp đặt không hoàn chỉnh có thể gây ra rò rỉ nước)



Lưu ý cho người dùng



- **Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) có thể chất, giác quan hoặc tinh thần yếu hoặc những người thiếu kinh nghiệm và hiểu biết sử dụng, trừ khi có người bảo hộ an toàn hướng dẫn hoặc giám sát họ cách sử dụng thiết bị.**
(Nguy cơ tai nạn hoặc thương tích)

- **Phải giám sát trẻ em khi sử dụng để chúng không nghịch máy.**
(Nguy cơ tai nạn hoặc thương tích)



THẬN TRỌNG

Lưu trữ nước lọc trung tính

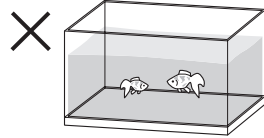


- **Sử dụng nước lọc trung tính ngay khi lọc xong. Nếu muốn để dùng sau thì phải đựng trong bình có nắp và sử dụng trong vòng 1 ngày nếu cất nước ở nhiệt độ phòng hoặc sử dụng trong vòng 2 ngày nếu cất nước trong tủ lạnh.**
(Chất khử trùng (như clo) được loại khỏi nước, có thể làm thay đổi chất lượng nước và gây ra các vấn đề về sức khỏe)

Nước lọc trung tính không thể sử dụng



- **Không sử dụng nước lọc trung tính để chăm sóc cá hoặc thú cưng khác.**
(Môi trường thay đổi và cá v.v. có thể chết)



- **Để tránh ảnh hưởng tới sức khỏe, khi bắt đầu vận hành máy lọc nước, không uống nước tích tụ bên trong thân máy. Xả hết nước ra, thực hiện theo hướng dẫn bên dưới.**
(Nếu không sẽ gây ra một số vấn đề về sức khỏe)

Khi bắt đầu sử dụng hàng ngày	Sử dụng sau khi có khoảng 3 lít nước chảy ra (khoảng 2 phút).
-------------------------------	---

Khi không sử dụng máy lọc nước từ 3 ngày trở lên sau khi thay lõi lọc	Sử dụng sau khi để nước xả ra trên 10 phút
---	--

Vô tình nuốt phải phụ kiện



- **Không để phụ kiện trong tầm tay trẻ em.**
(Nếu không có thể trẻ sẽ vô tình nuốt phải phụ kiện)
 - Hỏi ý kiến bác sĩ ngay nếu nghi ngờ trẻ nuốt phải phụ kiện.
- **Không để trẻ em chơi đùa với vật liệu đóng gói.**
(Nếu không có thể gây nghẹt thở)

Lưu ý vận hành

Nguồn nước

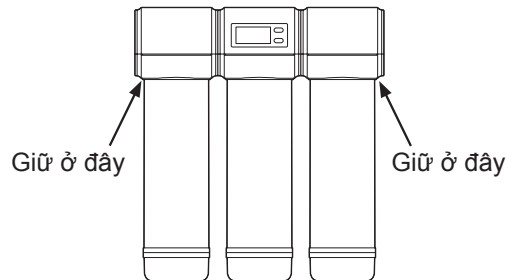
- **Không uống nước trong các điều kiện sau.**
 - Nước quá đục, hoặc nước chứa nhiều gỉ đỏ (Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe)
 - Nước giếng (Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe)
 - Nước không phải là nước uống (Làm vậy có thể gây ra các vấn đề về sức khỏe)

Sử dụng

- **Không dùng các vật cứng như thớt đập vào thân máy hoặc vòi nước, hoặc tác động lực mạnh vào các bộ phận này.** (Làm vậy có thể gây hỏng hóc)
- **Không đặt nồi nấu hoặc các vật có nhiệt độ cao khác gần vòi chuyên dụng.** (Nếu làm vậy có thể dẫn đến biến dạng hoặc làm hỏng máy)
- **Không để thân máy hoặc phần đi ống trong điều kiện đóng băng.** (Nếu làm vậy có thể dẫn đến hư hỏng, rò rỉ nước, hoặc lỗi)
 - Đặc điểm kỹ thuật của máy lọc nước này không áp dụng cho vùng lạnh.
- **Không để phần di chuyển hoặc cánh cửa kệ tủ bếp chạm vào vòi nước.**
- **Không phun thuốc diệt côn trùng vào thân máy, ống PE hoặc các bộ phận khác của máy lọc nước.** (Nếu không sẽ gây lỗi máy)
Trong trường hợp vô tình phun vào, ngay lập tức dùng vải ẩm lau.
- **Ngưng sử dụng ngay lập tức và tháo pin.** (Làm vậy có thể gây hỏng hóc)
<Ví dụ về bất thường hoặc lỗi>
 - Tiếng động lạ phát ra khi sử dụng
 - Nóng bất thường hoặc biến dạng máy lọc nước→ Liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic để kiểm tra hoặc bảo dưỡng.
- **Không phun nước hoặc dội rửa thân máy.** (Làm vậy có thể gây hỏng hóc)

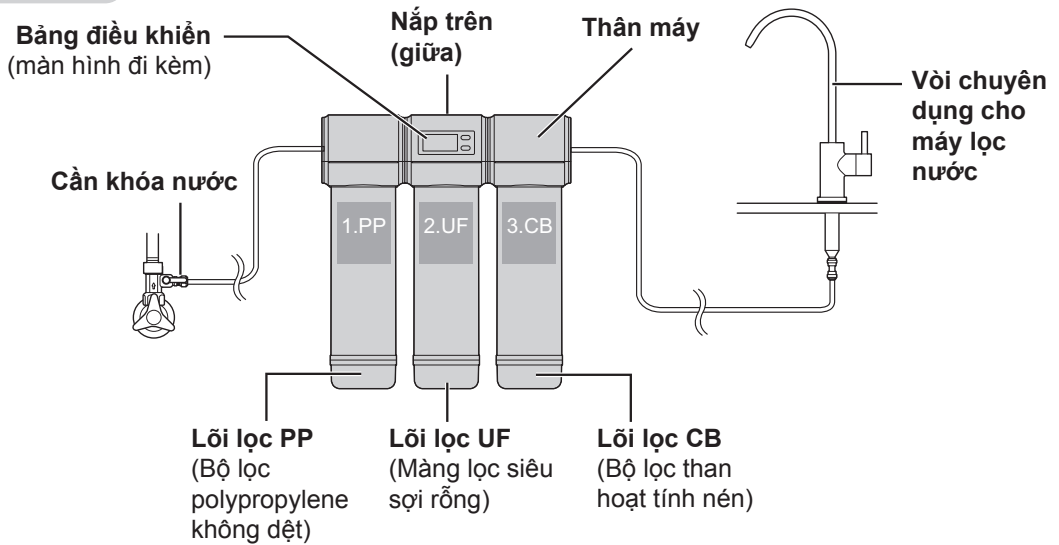
Sử dụng

- **Nhiệt độ sử dụng máy lọc nước ở khoảng 5 đến 38°C, và nhiệt độ trên 38°C có thể gây hỏng các vật liệu bít kín và gây rò rỉ nước.**
- **Nhiệt độ dưới 5°C có thể gây đóng băng và vỡ ống, gây rò rỉ nước.**
 - Khi thân máy hoặc phần ống của thiết bị đóng băng, đóng van khóa nước, và liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic để xử lý.
- **Phải lắp lõi lọc theo đúng thứ tự để đảm bảo chức năng đầy đủ. Đảm bảo thứ tự lắp đặt đúng.**
Thứ tự lắp lõi lọc
(1. Lõi lọc PP→2. Lõi lọc UF→3. Lõi lọc CB)
- **Không lắp ngược thiết bị.** (Nếu không sẽ gây hỏng máy)
- **Khi cầm thiết bị, giữ phía dưới các cạnh thân máy.** (Nắp trên có thể tuột dễ dàng, và rơi xuống gây hư hỏng)



Tên và chức năng của các bộ phận

Hình tổng quát



Bảng điều khiển

Màn hình hiển thị pin “”

- Nhấp nháy khi cần thay pin. (T.12)

Thông báo thay thế “ 预警”

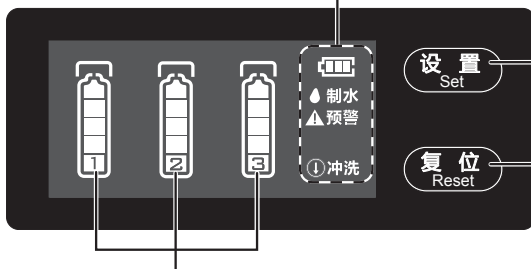
- Nhấp nháy rằng mức độ lõi lọc còn lại đã xuống 1. Hãy thay thế lõi lọc.

Dòng chảy nước “ 制水”

- Nhấp nháy trong 25 giây khi nước lọc trung tính đang chảy ra.

Đang xả “ 冲洗”

- Nhấp nháy khoảng 10 phút nếu xảy ra một trong các trường hợp sau. (T.20)
 - Không có nước chảy ra trong 3 ngày
 - Sau khi thay lõi lọc



Nút cài đặt

- Chọn lõi lọc đã thay thế. (T.19)

复位

Nút cài đặt lại

- Ấn sau khi thay lõi lọc (T.19)

1: Màn hình hiển thị tuổi thọ lõi lọc PP ; 2: Màn hình hiển thị tuổi thọ lõi lọc UF ; 3: Màn hình hiển thị tuổi thọ lõi lọc CB

- Tuổi thọ còn lại của lõi lọc được thể hiện ở 5 mức độ. (T.15)

Các bước tiến hành trước khi sử dụng

Lắp đặt 1

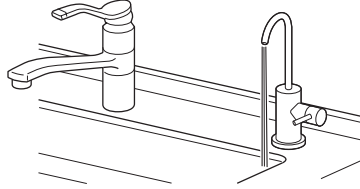
Kiểm tra cài đặt và phụ kiện của máy lọc nước

T.8

Lắp đặt 2

Kiểm tra sau khi lắp đặt

Vẫn còn khí trong thân máy, hãy xả nước lọc trung tính trong ít nhất 10 phút.



T.9

Lắp đặt 3

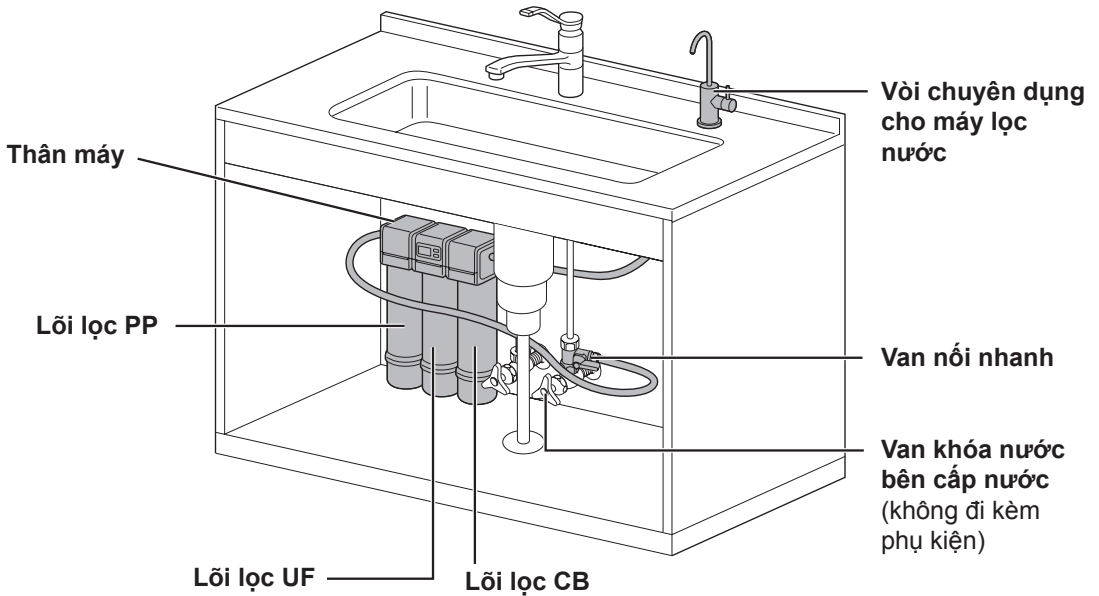
Kiểm tra van nối nhanh

T.9

Lắp đặt 1

Kiểm tra cài đặt và phụ kiện của máy lọc nước

- Trong trường hợp thiếu phụ kiện, hãy thông báo cho đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic.
- Thân máy được lắp dưới chậu rửa và nối với vòi chuyên dụng.
- (Hãy kiểm tra vị trí đặt van nối nhanh và thân máy)



Phụ kiện kèm theo

Hướng dẫn lắp đặt

- Hãy kiểm tra xem đã đánh dấu (đã hoàn thành) toàn bộ các mục trong bảng xác nhận kiểm tra cuối chưa (T.27 trong sách hướng dẫn lắp đặt).

Lắp đặt 2 Kiểm tra sau khi lắp đặt

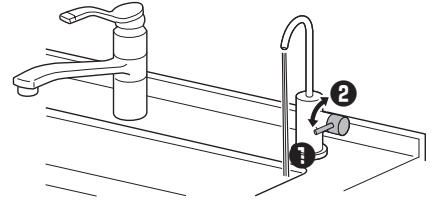
Để xả khí trong thân máy, xả nước lọc trung tính trong ít nhất 10 phút.

Sử dụng máy lọc nước (T.10)

❶ Hạ thấp cần xuống (nước xả ra)

❷ Nâng cần lên (nước ngừng chảy)

- Nếu không xả hết khí trong thân máy, nước chảy ra sẽ không ổn định.
- Nếu vẫn còn bong bóng trong nước lọc trung tính hoặc nước có mùi hoặc vị khó chịu ngay cả sau khi đã xả trong ít nhất 10 phút, xả thêm 10 phút nữa.



Lắp đặt 3 Kiểm tra van nổi nhanh

❶ Đóng van nổi nhanh

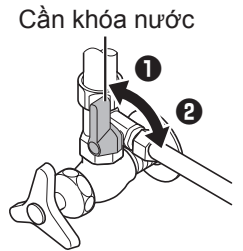
(Nâng cần khóa nước)

- Nếu nước dừng chảy ra từ vòi nước, van nổi nhanh đang hoạt động đúng cách.

❷ Hãy mở van nổi nhanh để sử dụng.

(Hạ cần khóa nước xuống thấp)

- Để biết cách điều chỉnh van nổi nhanh, xem phần “Điều chỉnh áp lực nước” (T.10).
- Nếu không giống những điều nêu trên, van nổi nhanh có thể bị lỗi, hãy liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic.

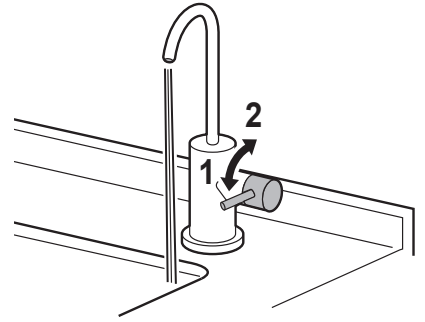


Sử dụng máy lọc nước

1 Cách mở nước

● Hạ cần xuống thấp.

- Nếu nước bắn tung tóe, hãy nâng van khóa nước. (Đối với áp lực nước khá cao) (T.10)
- Đèn báo “制水” tắt sau khi nhấp nháy khoảng 25 giây.



2 Cách tắt nước

● Nâng cần lên.

Lưu ý

- Thường xuyên kiểm tra rò rỉ nước trong đường ống máy lọc nước.
- Nếu nước xả ra khi pin hết, nước sẽ là nước lọc trung tính, tuy nhiên tổng tốc độ dòng chảy sử dụng làm tham chiếu để thay thế lõi lọc sẽ không được tính, và do đó không hiển thị chính xác thời gian hoạt động còn lại của lõi lọc. Kiểm tra lượng pin còn lại thường xuyên. (Xem phần Thay thế pin ở T.12)

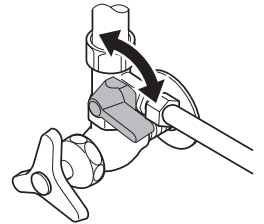
Điều chỉnh áp lực nước

● Khi áp lực nước khá cao

Điều chỉnh bằng cách nâng cần khóa nước từ từ.

● Khi áp lực nước khá thấp

Điều chỉnh bằng cách hạ cần khóa nước từ từ.



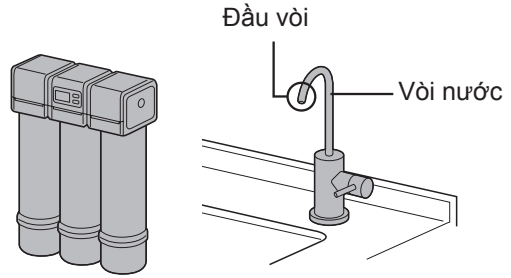
Bảo dưỡng

Bảo dưỡng hàng ngày

Thân máy và vòi chuyên dụng

Nhúng một miếng vải mềm vào nước và vắt khô để lau máy lọc nước.


- Loại bỏ bụi bẩn trên đầu vòi bằng tăm bông, v.v.
(Nếu nước dùng để vệ sinh bắn ra, và bám vào thân máy, có thể gây bụi bẩn hoặc vi khuẩn)



Quan trọng

- Không sử dụng chất tẩy rửa, bột làm sạch, chất pha loãng, dầu dễ bay hơi, rượu etylic hoặc dầu hỏa, v.v. Trong trường hợp vô tình sử dụng, vui lòng lau ngay bằng vải ướt để loại bỏ chất tẩy rửa, v.v. trên bề mặt.
(Chất tẩy rửa hòa lẫn nước chảy có thể làm hỏng hoặc bong tróc các bộ phận mạ hoặc làm hỏng, mất màu hay biến dạng các bộ phận nhựa)
- Chất tẩy rửa có thể khiến nước chảy từ vòi không đều và gây lổ.
- Không sử dụng bàn chải kim loại hoặc các thiết bị khác. (Nếu không sẽ làm hỏng máy)
- Tránh để thân máy tiếp xúc với nước như xịt nước hoặc rửa bằng nước.
(Nếu không sẽ gây lỗi)
- Siết chặt ốc khóa nếu đầu vòi lỏng hoặc quay tròn. (Hướng dẫn lắp đặt T.15)
(Làm vậy có thể gây rò rỉ nước)

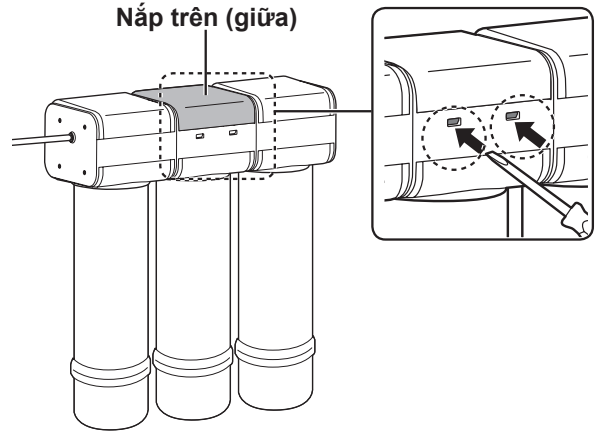
Thay thế pin

- “” đang nhấp nháy, thay thế pin mới.
- Chuẩn bị 3 viên pin AAA kiềm.
Sử dụng pin khác sẽ làm giảm đáng kể thời gian sử dụng.

1 Tháo nắp trên (giữa).

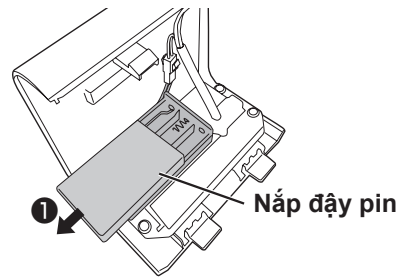
- 1 Dùng tua vít ấn phần khớp nối sâu vào bên trong các lỗ.
(2 vị trí)
- 2 Mở nhẹ nắp trên (giữa).

- Dây điện được đi phía sau nắp trên (giữa) và có nguy cơ mất kết nối.



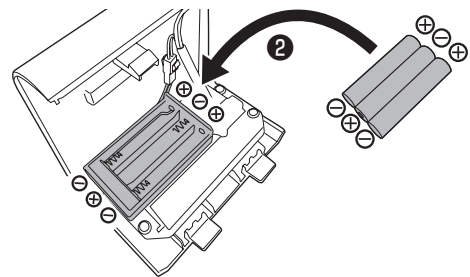
2 Tháo nắp đáy pin và thay pin.

- 1 Trượt theo hướng mũi tên



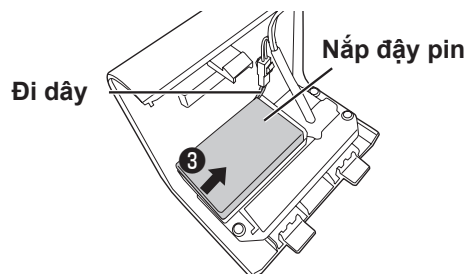
- 2 Kiểm tra cực \oplus và \ominus , và lắp chặt pin.
(Sẽ nghe thấy tiếng bíp)

- Kiểm tra để chắc chắn rằng không có vật lạ trên cực \oplus và \ominus của pin (các cực).
- Màn hình hiển thị sẽ sáng trong khoảng 25 giây sau đó tắt. Ấn nút sau khi màn hình hiển thị tắt sẽ làm đèn sáng trở lại.



- 3 Trượt theo hướng mũi tên cho tới khi nghe thấy tiếng cách.

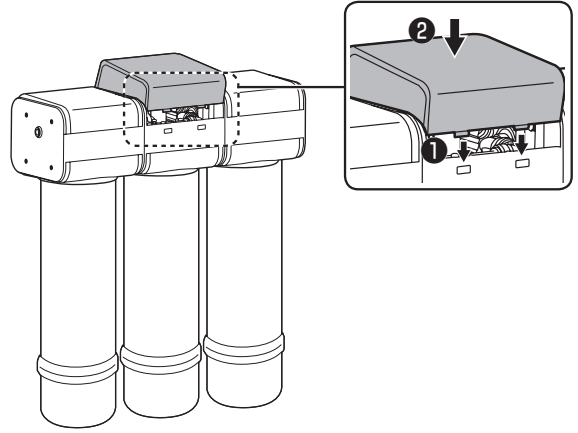
- Cần thận không kéo dây.



3

Lắp nắp trên (giữa)

- 1 Khớp các phần nhô ra.
- 2 Ấn đầu trên cạnh trước xuống.



Tham khảo thời gian sử dụng pin

- Ba pin kiềm AAA Panasonic có thể sử dụng trong khoảng 1 năm.
(Thời gian sử dụng pin có thể khác tùy vào môi trường sử dụng)

Lưu ý

- Khi lắp pin, lau sạch thân máy để đảm bảo nước không nhỏ giọt vào trong.
- Luôn sử dụng 3 pin kiềm AAA.
- Nên sử dụng pin Panasonic.

Thay thế lõi lọc

Khi lõi lọc đã hết hạn sử dụng hoặc giảm khả năng lọc nước lọc trung tính, hãy thay thế lõi lọc mới.



Model lõi lọc PP thay thế:
TK-F4PP0-EX
(T.25)



Model lõi lọc UF thay thế:
TK-F4UF0-EX
(T.25)



Model lõi lọc CB thay thế:
TK-F4CB0-EX
(T.25)

Tiêu chuẩn thay thế lõi lọc

Có 3 điều kiện được dùng làm hướng dẫn thay thế. Thay thế lõi lọc ngay cả khi đạt một điều kiện.

“**⚠ 预警**” hiển thị trên màn hình (thể tích nước hoặc thời gian sử dụng đạt tới tuổi thọ sử dụng)

Đột ngột giảm lượng nước

Khi thấy có mùi hoặc vị khó chịu.

Thay lõi lọc đang nhấp nháy

Thay lõi lọc UF

Thay lõi lọc CB



- Nếu tình hình không cải thiện ngay cả sau khi thay lõi lọc, liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic để kiểm tra hoặc bảo dưỡng.

Màn hình hiển thị tuổi thọ lõi lọc

Mức độ lõi lọc cho biết thể tích nước hoặc thời gian sử dụng.

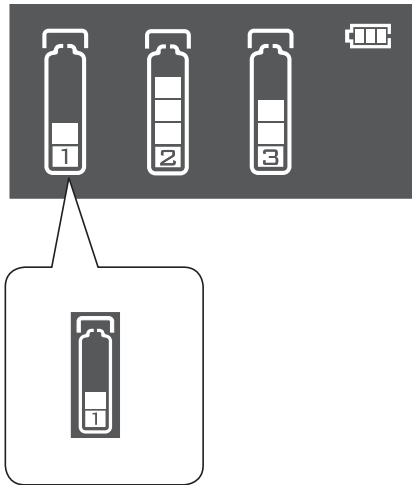
<Ví dụ: Lõi lọc PP>



- Mức 5..... 75 % \leq tuổi thọ lõi lọc \leq 100 %
- Mức 4..... 50 % \leq tuổi thọ lõi lọc $<$ 75 %
- Mức 3..... 25 % \leq tuổi thọ lõi lọc $<$ 50 %
- Mức 2..... 5 % \leq tuổi thọ lõi lọc $<$ 25 %
- Mức 1..... “” nhấp nháy ở 0 % $<$ tuổi thọ lõi lọc $<$ 5 %.
- Mức 0..... “” nhấp nháy khi tuổi thọ lõi lọc là 0 %.


Khi hiển thị tuổi thọ lõi lọc mức 2

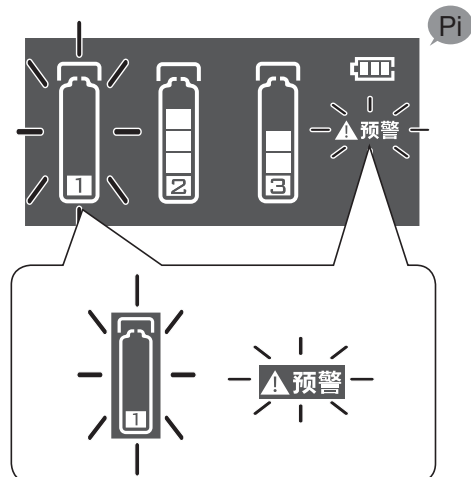
Sắp đến thời điểm cần thay thế.
Hãy chuẩn bị lõi lọc mới.



Khi đèn báo "Thông báo thay thế" nhấp nháy

Hãy thay thế lõi lọc.

- Nếu có mùi hoặc vị khó chịu, thay thế lõi lọc ngay cả khi đèn báo “” chưa nhấp nháy. (Khả năng lọc nước lọc trung tính giảm)
- Nếu lõi lọc đang ở mức 1 hoặc thấp hơn (tuổi thọ lõi lọc dưới 5 %) khi đang xả nước lọc trung tính, còi báo sẽ phát ra sau mỗi 6 giây để nhắc người dùng thay thế lõi lọc.



Nhấp nháy

Thay thế lõi lọc (tiếp)

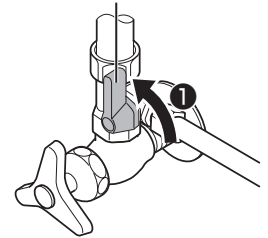
Phương pháp thay thế

- Không xả nước với lõi lọc đã tháo.
(Hoặc nước sẽ tràn ra)
- Lõi lọc đã qua sử dụng phải được xử lý theo đúng quy định pháp luật của quốc gia nơi máy lọc được sử dụng.
(Chất liệu nắp che lõi lọc là nhựa PP. Tham khảo “Thông số kỹ thuật” cho từng loại chất liệu lõi lọc (T.26).)
- Luôn thực hiện bước 1 và 2, vì sẽ giúp giảm rò rỉ nước khi thay thế lõi lọc.

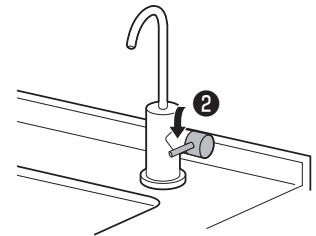
1 Xả nước có trong thiết bị.

- 1 Nâng cần khóa nước lên.

Cần khóa nước

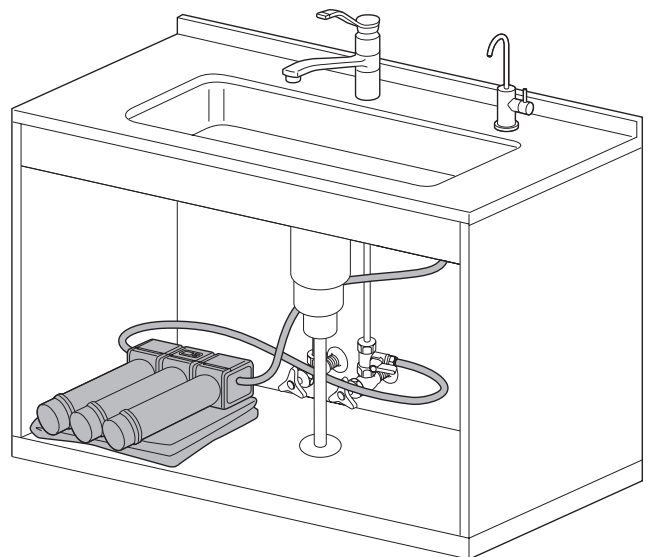


- 2 Hạ vòi chuyên dụng cho cần máy lọc nước.



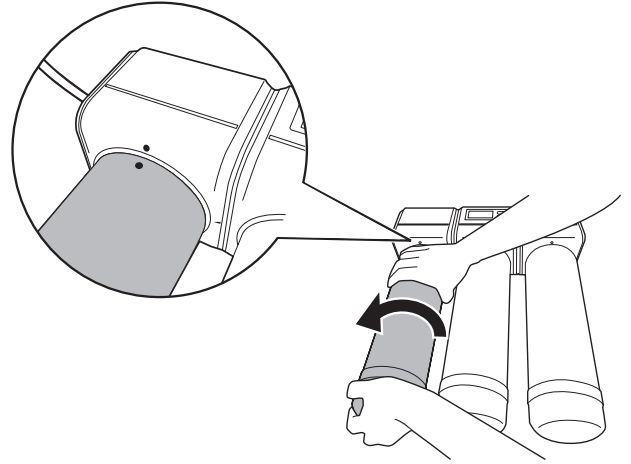
2 Đặt một chiếc khăn hoặc vật tương tự, sau đó hạ thấp máy lọc nước.

- Di chuyển bất kỳ vật nào ở gần, vì có nguy cơ rò rỉ nước khi thay thế lõi lọc.

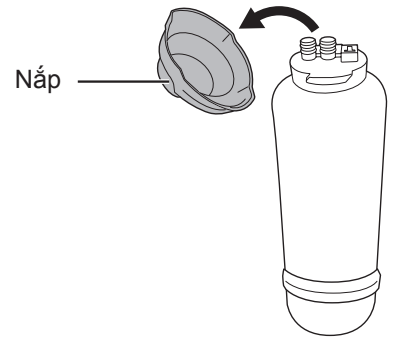


3 Tháo lõi lọc. Xoay lõi lọc 90° sang bên trái.

- Cần thận vì nước sẽ nhỏ giọt từ lõi lọc.
- Kiểm tra xem “●” trên thân máy và “●” trên lõi lọc có khớp nhau không, sau đó tháo lõi lọc.

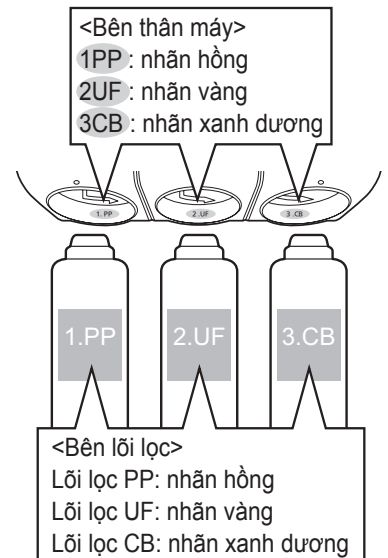


4 Tháo nắp trên đỉnh lõi lọc mới.



5 Kiểm tra vị trí lắp đặt của lõi lọc.

- Kiểm tra xem tên nhãn dán và màu trên lõi lọc có khớp với tên và màu sắc nhãn dán trên thân máy không.

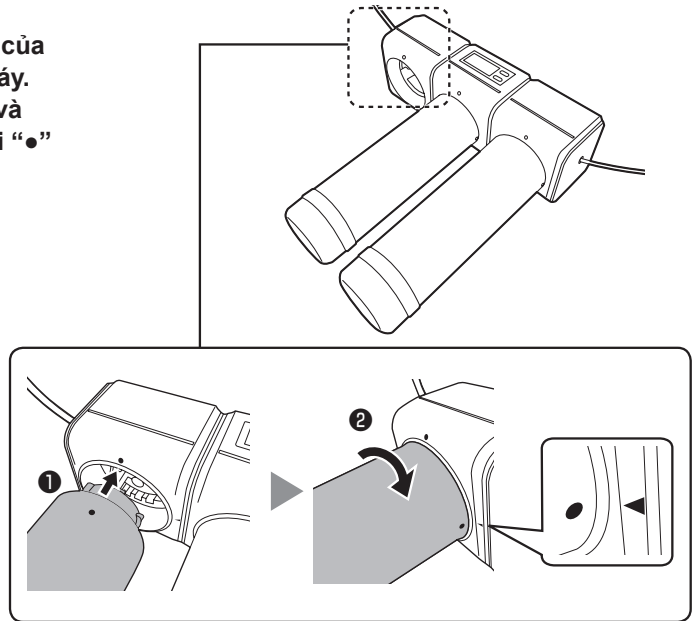


Thay thế lõi lọc (tiếp)

Phương pháp thay thế

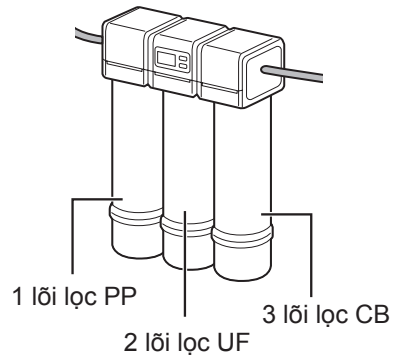
6 Lắp lõi lọc vào thân máy.

- 1 Khớp “●” của thân máy với “●” của lõi lọc, và lắp lõi lọc vào thân máy.
- 2 Xoay lõi lọc 90° sang bên phải, và khớp dấu “▲” của thân máy với “●” của lõi lọc.



7 Kiểm tra xem lõi lọc đã được lắp đúng vị trí chưa.

- Thứ tự lắp đặt lõi lọc như sau:
Từ phía bên trái thân máy,
1 lõi lọc PP - 2 lõi lọc UF - 3 lõi lọc CB



8 Đặt thẳng máy lọc nước.

9

Cài đặt lại tuổi thọ của lõi lọc đã thay thế.

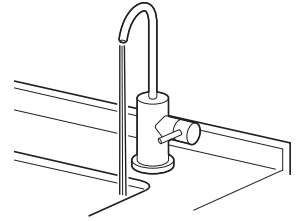
1. Ấn **设置** (trong khoảng 3 giây).
 - Lõi lọc 1 được chọn (Lõi lọc 1 đang nhấp nháy).
2. Ấn **设置** để chọn lõi lọc thay thế.
3. Ấn **复位** (trong khoảng 3 giây).
 - Lõi lọc đã chọn nhấp nháy trong khoảng 10 giây, và sau đó sáng đèn.



10

Xả nước lọc trung tính cho tới khi nước sạch. (Xả trong khoảng 10 phút hoặc hơn)

1. Ấn **冲洗** nhấp nháy trong 10 phút.
(Để tiết kiệm pin, màn hình tắt sau khoảng 25 giây.)
10 phút sau đó, nhấn **设置** để kiểm tra xem màn hình **冲洗** tắt chưa.



Lưu ý

- Lõi lọc mới có chứa không khí bên trong.
Đẩy hết khí ra bằng cách xả nước.
- Nếu xả chưa đủ.
 - Nước nhỏ giọt từ đầu vòi sau cần tăng lên.
 - Vẫn còn bong bóng trong nước lọc trung tính.
 - Có mùi hoặc vị khó chịu.
- Nếu sau khi xả 10 phút mà vấn đề nói trên vẫn chưa cải thiện, xả thêm 10 phút nữa.
- Khi nước đang chạy qua máy lọc, kiểm tra xem nước có bị rò rỉ tại vị trí lắp đặt lõi lọc hay không.
- Nước lọc trung tính có thể chứa một số bột đen (than hoạt tính).
Lượng bột này sẽ giảm khi lượng nước tăng, vì thế tiếp tục kiểm tra điều kiện nước trong một thời gian ngắn.

Quan trọng

- Nếu không khôi phục lượng nước chảy ra sau khi thay lõi lọc, hãy liên lạc với đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic.

Xả nước

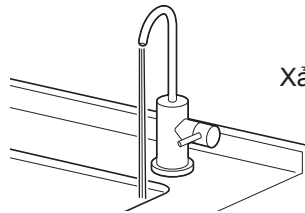
Đèn báo “**↓冲洗**” hiển thị trên màn hình nếu cần xả nước.

Hạ thấp cần máy lọc nước và xả nước trong khoảng 10 phút hoặc lâu hơn

Thời gian khi đèn báo “flushing” hiển thị

Không sử dụng thiết bị trong 3 ngày

Sau khi thay lõi lọc



Xả nước lọc trung tính...

Xả nước (10 phút hoặc lâu hơn)

- “**↓冲洗**” nhấp nháy trong 10 phút.
(Để tiết kiệm pin, màn hình tắt sau khoảng 25 giây)
10 phút sau đó, nhấn **设置** Set để kiểm tra xem màn hình “**↓冲洗**” tắt chưa.
- Để loại bỏ không khí hoặc mùi khó chịu trong lõi lọc, xả nước trong 10 phút hoặc lâu hơn.
Nếu không cải thiện tình hình, xả thêm 10 phút.
- Không uống nước xả ra.
- Màn hình tắt sau 25 giây. Ấn **设置** Set để bật.
Kiểm tra xem “**↓冲洗**” tắt chưa
Khi màn hình nhấp nháy “**↓冲洗**” → Xả nước. Không để nước dừng chảy.
“**↓冲洗**” tắt → Đã xả xong. Ngắt nước.

Khi bị mất nước

■ Khi bị mất nước

- Không thể sử dụng thiết bị.
- Sau khi có nước trở lại, mở vòi nước máy ngoài trừ vòi chuyên dụng, do đó nước chưa qua lọc (nước thô) có thể đầy hết không khí hoặc cặn bẩn trong ống. Sau đó có thể sử dụng máy lọc nước như bình thường. (Tuổi thọ của lõi lọc sẽ giảm đi đáng kể nếu như không khí hoặc cặn bẩn lọt vào thân máy)

Không sử dụng máy trong thời gian dài

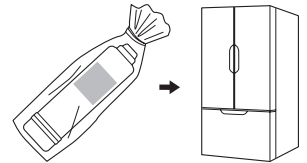
Khi không sử dụng máy trong 3 ngày hoặc lâu hơn

- Xả nước (trong 10 phút) (T.20).

Không sử dụng thiết bị trong khoảng 1 tuần hoặc lâu hơn

● Tháo lõi lọc và để trong tủ lạnh.

- ① Đóng van nối nhanh bằng cách nâng hết mức tay gạt khóa nước. (T.16)
- ② Tháo lõi lọc (T.16 – T.19).
- ③ Đặt lõi lọc vào trong túi nhựa dán kín và để trong tủ lạnh.
- ④ Tháo pin (khi không sử dụng khoảng 1 tháng hoặc lâu hơn).




Lưu ý

Lưu ý rằng cặn trữ quá lâu sẽ làm hỏng nước bên trong lõi lọc, ngay cả khi cất trữ trong tủ lạnh. Nên thay lõi lọc khác.

● Sử dụng lại thiết bị

- ① Lắp lõi lọc (T.16 - 19).
- ② Lắp pin (khi không sử dụng trong khoảng 1 tháng hoặc lâu hơn). (T.12 - 13).
- ③ Xả nước (khoảng 10 phút) (T.20).



Hỏi & Đáp

	Hỏi	Đáp
Lỗi lọc	Tôi muốn thay thế lõi lọc. Tôi nên sử dụng loại nào?	Lõi lọc PP là loại TK-F4PP0-EX. Lõi lọc UF là loại TK-F4UF0-EX. (T.14) Lõi lọc CB là loại TK-F4CB0-EX.
	Tại sao chỉ báo “  预警” lại nhấp nháy trước khi sử dụng được 1 năm?	Chỉ báo nhấp nháy dựa trên cả yếu tố thời gian và lượng nước đã lọc, tùy thuộc điều kiện nào đến trước.
Nước máy/Nước giếng	Liệu có thể sử dụng nước ngầm hoặc nước giếng không?	Không thể sử dụng nước ngầm hoặc nước giếng. Hãy sử dụng nước máy, vì không thể xác minh đầy đủ mức độ an toàn của nước ngầm hoặc nước giếng.
Nước lọc trung tính	Nước lọc trung tính có thể để trong bao lâu?	Nên sử dụng nước lọc trung tính trong vòng <ul style="list-style-type: none"> • 1 ngày ở nhiệt độ phòng • 2 ngày khi để trong tủ lạnh (đựng trong bình chứa sạch, kín) (Đối với clo (chất khử trùng) có trong nước máy được loại bỏ, dẫn tới gia tăng vi khuẩn nói chung)
Nội dung khác	Bột trắng kết tủa bên trong ấm đun nước và bình giữ nhiệt là gì?	Đó là can-xi từ trong nước. Không có vấn đề gì nếu bạn uống nước này, nhưng nếu bạn cảm thấy lo lắng, thì có thể làm sạch các bình chứa đó. Nếu không loại bỏ được chất bột trắng này bằng cách lau chùi, lấy 50g axit citric mua ở hiệu thuốc, trộn với 1 lít nước, ngâm trong bình chứa trong 2 đến 3 ngày, sau đó rửa sạch các kết tủa này đi.
	Có thể tháo pin khi không sử dụng thiết bị không?	Không tháo pin ngay cả khi không sử dụng thiết bị. Lưu ý: Nên thay pin nếu không sử dụng sản phẩm trong 1 tháng hoặc lâu hơn. Pin dùng để hiển thị hướng dẫn chính xác khi thay thế lõi lọc. (Sẽ không thể đếm thể tích nước hoặc thời gian sử dụng nếu sử dụng nước lọc trung tính khi tháo pin)

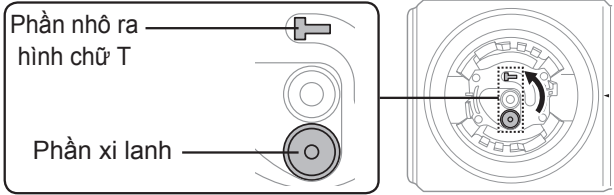
Khắc phục sự cố

Nếu nghi ngờ xảy ra lỗi, hãy kiểm tra các điều kiện dưới đây trước khi gửi máy lọc nước đi kiểm tra.

Ngoài ra, nếu có vấn đề bất thường, không tự ý sửa chữa máy lọc nước. Vui lòng liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic để xử lý.

	Hiện tượng	Nguyên nhân và cách khắc phục	Trang tham khảo
Màn hình hiển thị	Không hiển thị gì.	<ul style="list-style-type: none"> Màn hình tự động tắt khi không sử dụng để tránh hết pin. Có phải pin bị hết không? Lỗi máy → Liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic. 	T.12 T.12 —
	 预警 không tắt ngay cả sau khi thay lõi lọc.	<ul style="list-style-type: none"> Có phải bạn đã cài đặt lại lõi lọc sau khi thay thế? 	T.19
Rò rỉ nước	Phản gắn lõi lọc.	<ul style="list-style-type: none"> Lõi lọc đã được gắn chắc chưa? → Lắp chắc lõi lọc. 	T.16– T.19
Vòi rót	Nước vẫn nhỏ giọt ngay cả sau khi đóng vòi nước.	<ul style="list-style-type: none"> Đây không phải là lỗi. (Nước vẫn còn trong ống cấp nước) 	—
	Lưu lượng nước giảm, hoặc nước không thể chảy ra.	<ul style="list-style-type: none"> Có phải áp lực nước quá thấp không? → Kiểm tra lõi như tốc độ lưu lượng nước không đủ hoặc ống bị xoắn hoặc bị ép. Nếu lưu lượng nước không khôi phục lại ngay cả sau khi kiểm tra, lõi lọc có thể bị tắc. Hãy thay thế lõi lọc. Nếu áp lực nước không trở lại bình thường sau khi thay lõi lọc, hãy liên lạc với đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic. Van nối nhanh (cần khóa nước) quá chặt? → Hãy mở cần khóa nước.  预警 nhấp nháy? → Hãy thay thế lõi lọc. Lõi lọc đã được lắp chưa? → Lắp chắc lõi lọc. Có phải nước đang dừng chảy? → Trước khi có nước, hãy kiên nhẫn đợi. 	— T.10 T.16– T.19 T.16– T.19 —
	Có ít nước chảy ra sau khi thay lõi lọc.	<ul style="list-style-type: none"> Có phải bạn đã xả nước trong 10 phút hoặc lâu hơn sau khi thay lõi lọc không? (Cần làm điều này để xả hết khí bên trong lõi lọc) 	T.19
	Nước chảy ra ấm.	<ul style="list-style-type: none"> Nhiệt độ phòng hoặc thân máy sẽ khiến cho nhiệt độ nước tăng lên, do đó nước chảy ra sẽ ấm. → Đây không phải là lỗi, hãy cứ để nước chảy ra. 	—

Khắc phục sự cố (tiếp)

	Hiện tượng	Nguyên nhân và cách khắc phục	Trang tham khảo
Mùi, vị, vẩn đục, hoặc đổi màu	Không thể loại bỏ mùi lạ, tạp chất.	<ul style="list-style-type: none"> ● Công suất lọc của lõi lọc giảm. → Hãy thay thế lõi lọc. ● Có phải bạn không sử dụng thiết bị trong 3 ngày hoặc lâu hơn không? → Xả nước trong ít nhất 10 phút. Khi không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, nước bên trong lõi lọc sẽ hỏng, vì thế nên thay lõi lọc khác. (T.16 – T.19) 	T.16– T.19 T.21
	Nước lọc trung tính trông giống như đang lấp lánh.	<ul style="list-style-type: none"> ● Điều này là do các chất hòa tan trong nước (chủ yếu là khoáng chất) tách ra. 	—
	Nước trông có màu trắng đục, hoặc chứa bong bóng.	<ul style="list-style-type: none"> ● Có bong bóng khí tạo ra trong khi lọc. → Sau khi thay lõi lọc, xả nước trong ít nhất 10 phút trước khi sử dụng. 	T.19
	Nước có mùi nhựa.	<ul style="list-style-type: none"> ● Khi sử dụng sản phẩm lần đầu tiên, có thể sẽ hơi có mùi. → Mùi này sẽ giảm dần khi sử dụng sản phẩm. 	—
	Nước có các đốm đen.	<ul style="list-style-type: none"> ● Có thể là do than hoạt tính thoát ra khi sử dụng sản phẩm lần đầu. → Điều này sẽ giảm dần khi sử dụng sản phẩm. 	—
Nội dung khác	Có nước đọng trên ống, để nước nhỏ giọt ra khỏi ống.	<ul style="list-style-type: none"> ● Ở những nơi ẩm ướt có nhiều nước ngưng tụ. → Hãy liên hệ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic để xử lý bằng cách dùng vật liệu cách nhiệt ốp đường ống. 	—
	Không thể lắp lõi lọc.	<ul style="list-style-type: none"> ● Khi tháo lõi lọc, phần nổi có thể được đặt không đúng. → Kiểm tra vị trí phần nhô ra hình chữ T. Nếu không giống hình minh họa, hãy dịch chuyển phần nhô ra. Dùng ngón tay giữ phần nhô ra và phần xi lanh. <p style="text-align: right;"><Đáy thân máy></p> 	—

Phụ kiện tùy chọn

Hãy mua phụ kiện từ đại lý bán hàng hoặc trạm bảo hành ủy quyền của Panasonic.

Linh kiện hao mòn

Model lõi lọc PP thay thế:
TK-F4PP0-EX



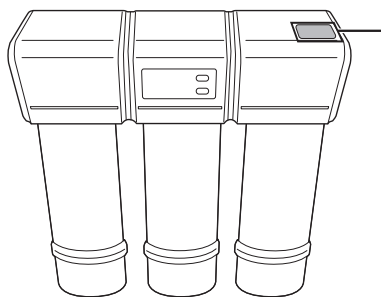
Model lõi lọc UF thay thế:
TK-F4UF0-EX



Model lõi lọc CB thay thế:
TK-F4CB0-EX



Vị trí đánh dấu số sản xuất



Số sản xuất được ghi trên nhãn này

Thông số kỹ thuật

Chất liệu	Thân máy	Nhựa ABS, nhựa PP
	Vòi nước	Thép không gỉ, nhựa POM
	Ống nối	Polyethylene
Vật liệu lõi lọc		Polypropylen tan chảy, màng sợi rỗng, than hoạt tính nén
Công suất lọc		1.5 l/phút
Áp suất động thấp nhất		100 kPa
Áp suất nước của máy lọc nước (áp suất động)		100 kPa - 400 kPa
Áp suất nước sử dụng (áp suất tĩnh)		100 kPa - 400 kPa
Nhiệt độ nước mà máy lọc nước sử dụng		5 – 38°C
Khả năng lọc	Clo dư	4 000L (Lưu ý 1)
	Độ đục	4 000L (Lưu ý 2)
	Tổng trihalomethane	4 000L (Lưu ý 3)
	Clorofom	4 000L (Lưu ý 3)
	Bromodichloromethane	4 000L (Lưu ý 3)
	Dibromochloromethane	4 000L (Lưu ý 3)
	Bromoform	4 000L (Lưu ý 3)
	Tetrachloroethylene	4 000L (Lưu ý 3)
	Trichloroethylene	4 000L (Lưu ý 3)
	cis-1,2-dichloroethylene và trans-1,2-dichloroethylene	4 000L (Lưu ý 3)
	Benzen	4 000L (Lưu ý 3)
Các chất có thể loại bỏ được ngoài những chất nói trên	Vi khuẩn	Không thể loại bỏ. (Lưu ý 4)
Các thành phần không thể lọc được		Sắt hòa tan trong nước, các kim loại nặng (bạc, đồng, v.v), muối (nước biển)
Giới hạn sử dụng bộ lọc [Hướng dẫn thay thế]		Lõi lọc PP: 12 tháng hoặc 4 000 L Lõi lọc UF: 12 tháng hoặc 4 000 L (Lưu ý 5) Lõi lọc CB: 12 tháng hoặc 4 000 L
Thân máy	Kích thước (rộng x sâu x cao)	395 mm (R) × 125 mm (S) × 360 mm (C)
	Trọng lượng	Khoảng 4,2 kg (khoảng 7,7 kg khi đầy nước)
Vòi nước	Hình dạng	Đế vòi đi kèm: dạng thẳng, lỗ đơn
	Lỗ gắn	Đường kính: 13 mm tới 14 mm
	Đầu vòi	Dạng xoay
	Kích thước (đường kính xoay × chiều cao)	115 mm × 261 mm (C)

Lưu ý 1: Giá trị này có được ở tốc độ loại bỏ là 80% dựa trên các thử nghiệm JIS S 3201: 2019.

Lưu ý 2: Giá trị này có được ở công suất lọc là 50% dựa trên các thử nghiệm JIS S 3201: 2019.

Lưu ý 3: Giá trị này có được ở tốc độ loại bỏ là 80% dựa trên Phụ lục A, các thử nghiệm JIS S 3201: 2019.

Lưu ý 4: Được thử nghiệm theo Phụ lục B, JIS S 3201: 2019 tại Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Thực phẩm Nhật Bản.

Lưu ý rằng việc loại bỏ vi khuẩn không được coi là một phần của khả năng lọc.

Lưu ý 5: Thời gian này áp dụng khi sử dụng 10 lít nước một ngày.

Tuổi thọ thực tế của lõi lọc phụ thuộc vào chất lượng nước máy tại địa phương và lượng nước sử dụng hàng ngày.

